

Số: /KH-PGDĐT

Vân Hồ, ngày tháng 5 năm 2024

KẾ HOẠCH Triển khai thí điểm Học bạ số cấp Tiểu học

Căn cứ Công văn số 1369/BGD&ĐT-GDTH ngày 27/3/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) về việc triển khai thí điểm Học bạ số;

Thực hiện Kế hoạch số 90/KH-SGD&ĐT ngày 04/4/2024 của Sở GD&ĐT về triển khai thí điểm Học bạ số cấp Tiểu học.

Phòng GD&ĐT ban hành Kế hoạch triển khai thí điểm Học bạ số cấp Tiểu học, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Triển khai thí điểm Học bạ số cấp Tiểu học nhằm xây dựng, hoàn thiện mô hình, quy trình quản lý, sử dụng Học bạ số làm cơ sở để triển khai Học bạ số thống nhất trong toàn tỉnh.

2. Yêu cầu

- Các nội dung thí điểm phải đảm bảo tiêu chuẩn, quy chuẩn, yêu cầu chức năng, kỹ thuật theo quy định của Bộ GD&ĐT, sẵn sàng kết nối với hệ thống quản lý thông tin của Bộ GD&ĐT, thống nhất toàn tỉnh Sơn La.

- Giải pháp kỹ thuật Học bạ số phải bảo đảm tính khả thi, an toàn, đồng bộ và liên thông, tiết kiệm, hiệu quả đáp ứng yêu cầu quản lý, sử dụng Học bạ số thay thế Học bạ giấy truyền thống trong thực hiện các thủ tục hành chính có sử dụng Học bạ.

- Các đơn vị trường tham gia thí điểm phải bảo đảm các điều kiện hạ tầng công nghệ thông tin, cơ sở vật chất và nhân lực để triển khai Học bạ số.

- Các đơn vị cung cấp dịch vụ tham gia thực hiện thí điểm Học bạ số phải có chức năng, thẩm quyền theo quy định của pháp luật, có đủ năng lực, kinh nghiệm trong lĩnh vực cung cấp dịch vụ Học bạ số, cam kết cung cấp dịch vụ ổn định, an toàn khi triển khai phương án, giải pháp kỹ thuật về Học bạ số.

II. NỘI DUNG

1. Nội dung thí điểm

- Triển khai thí điểm hệ thống Học bạ số, cung cấp quy trình, thủ tục quản lý, sử dụng học bạ của học sinh cấp tiểu học bao gồm: phần mềm hệ thống; tập huấn sử dụng, vận hành các chức năng, nghiệp vụ cơ bản trong tạo lập và sử dụng Học bạ số. Cụ thể:

- + Tạo lập, cập nhật Học bạ số.
- + Quản lý và lưu trữ Học bạ số.
- + Sử dụng Học bạ số (*tra cứu thông tin Học bạ số; thực hiện các thủ tục hành chính sử dụng, liên quan đến Học bạ số...*).
- + Kết nối, trao đổi dữ liệu Học bạ số với cơ sở dữ liệu ngành giáo dục đào tạo, cơ sở dữ liệu quốc gia.
- Nội dung, yêu cầu về kỹ thuật, công nghệ bảo đảm thực hiện yêu cầu quản lý theo quy định của Bộ GD&ĐT tại Phụ lục 1 đính kèm.
- Thời gian thí điểm: năm 2024.

2. Phạm vi thí điểm

- Các đơn vị trường có cấp Tiểu học bảo đảm các yêu cầu về hạ tầng kỹ thuật, chủ động về nhân lực, nguồn lực để thực hiện các giải pháp, nội dung, yêu cầu đối với Học bạ số được quy định của Bộ GD&ĐT tại Phụ lục đính kèm theo kế hoạch này, cụ thể:
 - + Giao 07/14 đơn vị trường có cấp Tiểu học trên địa bàn huyện (*Danh sách kèm theo Phụ lục 2*) tham gia triển khai học bạ số từ năm học 2023 - 2024.
 - + Các đơn vị trường học có cấp tiểu học còn lại khuyến khích đăng ký tham gia thí điểm sử dụng Học bạ số trong năm học này (*Đơn vị nào thực hiện thí điểm đăng ký trước ngày 17/5/2024 về Phòng Giáo dục và Đào tạo để thực hiện cùng với 07 trường được giao*).
 - Chỉ thực hiện thí điểm đối với các khối lớp 1, lớp 2, lớp 3 và lớp 4 năm học 2023 - 2024 (*các khối lớp thực hiện đánh giá học sinh tiểu học theo Thông tư số 27/2020/TT-BGD&ĐT ngày 04/9/2020*).

3. Đối tượng tham gia thí điểm

- Các đơn vị trường học có cấp Tiểu học trên địa bàn huyện đang thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học và học sinh cấp tiểu học đang học tại các nhà trường tham gia thí điểm.
- Các đơn vị cung cấp dịch vụ Học bạ số có đủ năng lực, kinh nghiệm cung cấp phương án, giải pháp triển khai Học bạ số khả thi, an toàn, hiệu quả.

4. Điều kiện triển khai thí điểm

- Các đơn vị trường có cấp Tiểu học tham gia thí điểm phải chuẩn bị các điều kiện, gồm:
- Có máy vi tính kết nối mạng Internet; có phần mềm quản lý nhà trường để có thông tin, dữ liệu về giáo viên, học sinh, kết quả học tập;
 - Có chữ ký số để giáo viên, lãnh đạo nhà trường ký và đóng dấu học bạ;
 - Có nhân sự để quản trị, sử dụng phần mềm Học bạ số.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các bộ phận của Phòng Giáo dục và Đào tạo

- Tham mưu xây dựng kế hoạch thi điểm Học bạ số cấp Tiểu học. Đảm bảo ít nhất 50% đơn vị trường học có cấp tiểu học tham gia thi điểm học bạ số; các văn bản liên quan về triển khai thi điểm học bạ số.

- Tổ chức, chỉ đạo các đơn vị trường học có cấp Tiểu học tham gia thi điểm trên địa bàn triển khai rà soát, đánh giá, chuẩn bị các điều kiện kỹ thuật, nhân sự, nguồn lực bảo đảm các điều kiện triển khai Học bạ số; chỉ đạo rà soát và chuẩn bị cho việc trang bị chữ ký số cho cán bộ quản lý và giáo viên; rà soát việc lưu trữ kết quả đánh giá học sinh tiểu học theo Thông tư số 27/2020/TT-BGD&ĐT từ năm học 2020 - 2021 cho đến nay trên hệ thống phần mềm của nhà cung cấp dịch vụ, trên hệ thống cơ sở dữ liệu ngành để chuẩn bị cho việc lập học bạ số từ lớp 1 đến lớp 4.

- Tham mưu phối hợp các đơn vị cung cấp dịch vụ Học bạ số xây dựng kế hoạch triển khai cụ thể tại địa phương; thực hiện tập huấn vận hành, sử dụng hệ thống Học bạ số.

- Tổ chức triển khai thi điểm Học bạ số theo kế hoạch và tổng kết đánh giá kết quả triển khai tại địa phương; kiến nghị, đề xuất về giải pháp triển khai đại trà Học bạ số ở cấp Tiểu học vào năm học 2024 - 2025.

3. Các đơn vị trường học có cấp Tiểu học

- Thành lập tổ công tác Học bạ số tại đơn vị, lựa chọn cán bộ giáo viên có năng lực, trình độ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số làm nòng cốt để thực hiện tốt công tác triển khai thi điểm học bạ số.

- Xây dựng, triển khai kế hoạch thi điểm Học bạ số, phân công nhiệm vụ, trách nhiệm phù hợp từng cá nhân.

- Đẩy mạnh tuyên truyền tới cán bộ, giáo viên, nhân viên, phụ huynh, học sinh về lợi ích, ý nghĩa của Học bạ số.

- Kịp thời rà soát, chuẩn bị cơ sở hạ tầng và các điều kiện khác đảm bảo để triển khai Học bạ số năm học 2023 - 2024.

- Tham gia tập huấn, tổ chức tập huấn cho 100% giáo viên, nhân viên để triển khai thi điểm Học bạ số tại đơn vị.

- Thường xuyên giữ mối liên hệ với cấp quản lý, đơn vị phối hợp để triển khai thi điểm Học bạ số theo quy định.

4. Tiến độ thực hiện

4.1. Tháng 4, 5 năm 2024

- Xây dựng kế hoạch triển khai thi điểm Học bạ số.

- Cử cán bộ, giáo viên tham gia tập huấn về phương án triển khai thi điểm Học bạ số do sở GD&ĐT tổ chức.

- Triển khai tập huấn cho các đơn vị trường học có cấp Tiểu học về phương án triển khai thi điểm Học bạ số.

- Ban hành các văn bản liên quan đến thí điểm Học bạ số (*triển khai thí điểm; quy chế tạo lập, lưu trữ, sử dụng Học bạ số, ...*)
- Các đơn vị trường học có cấp Tiểu học triển khai thực hiện thí điểm Học bạ số.
- Tổ chức kiểm tra, giám sát, hỗ trợ quá trình thí điểm tại các đơn vị trường học có cấp Tiểu học thí điểm Học bạ số.
- Báo cáo kết quả giám sát, đề xuất phương án xử lý (*nếu có*).

4.2. Tháng 6 năm 2024

- Tổ chức tổng kết, đánh giá kết quả quá trình thí điểm Học bạ số.
- Báo cáo kết quả thực hiện thí điểm và đề xuất phương hướng triển khai trong thời gian tiếp theo.

IV. KINH PHÍ

Kinh phí tổ chức các hoạt động triển khai thí điểm Học bạ số cấp Tiểu học được sử dụng từ nguồn ngân sách nhà nước cấp hằng năm và các nguồn kinh phí hợp pháp khác. Nội dung chi và mức chi thực hiện theo quy định hiện hành.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thí điểm Học bạ số cấp Tiểu học, Phòng GD&ĐT đề nghị các đơn vị trường học triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc đề nghị các đơn vị báo cáo về Phòng GD&ĐT (*qua bộ phận chuyên môn Tiểu học và THCS*) để cùng tháo gỡ, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo Phòng GD&ĐT;
- Website Phòng GD&ĐT;
- Các đơn vị trường học có cấp TH trực thuộc UBND huyện;
- Lưu: VT, CM TH &THCS(T).

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

Nguyễn Văn Hoàn

Phụ lục 1

Nội dung, yêu cầu về Học bạ số

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-PGDĐT ngày /4/2024 của Phòng GD&ĐT Vân Hồ)

1. Học bạ số

Học bạ số là học bạ được số hóa, lưu trữ trên môi trường số, có ký xác thực điện tử của cá nhân và tổ chức có thẩm quyền; có giá trị pháp lý để sử dụng trên môi trường số.

1.1. Yêu cầu về Học bạ số

- Đảm bảo lưu trữ đầy đủ, chính xác thông tin về học sinh và kết quả học tập rèn luyện của học sinh trong quá trình học tập tại cấp Tiểu học.

- Đảm bảo nhất quán, toàn vẹn thông tin khi học bạ đã được phát hành (*không thể thay đổi thông tin*).

- Có giá trị pháp lý khi sử dụng học bạ và khi thực hiện các thủ tục hành chính liên quan, sử dụng đến học bạ.

- Có cổng tra cứu Học bạ số trực tuyến, tổ chức, cá nhân được cấp quyền có thể truy cập để xem, đọc và sử dụng thông tin trên học bạ.

- Bảo đảm an toàn thông tin cá nhân theo quy định của pháp luật.

- Được lưu trữ an toàn theo quy định.

- Đảm bảo thuận tiện cho việc sử dụng, quản lý, tra cứu, xác thực học bạ trực tuyến.

- Cho phép xuất ra bản mềm của Học bạ số, có thể in được trên giấy theo mẫu học bạ quy định của Bộ GD&ĐT, để sử dụng trong một số trường hợp cụ thể.

1.2. Cấu trúc, nội dung của Học bạ số

- Nội dung trên học bạ số gồm các thông tin cá nhân của học sinh và kết quả học tập rèn luyện theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGD&ĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT và bổ sung thêm các trường thông tin sau:

+ Mã số tra cứu học bạ: Mỗi học bạ (*của một học sinh*) sẽ được cấp một dãy số duy nhất UUID (Universal Unique Identifier - Mã số định danh duy nhất) có độ dài 32 ký tự. Dãy số này dùng để quản lý, sử dụng và tra cứu thông tin về Học bạ.

+ Mã số định danh.

+ Ngày hiệu lực của học bạ số.

- Cấu trúc gói tin của Học bạ số dùng để trao đổi thông tin (*giao dịch điện tử*) sẽ do Bộ GD&ĐT quy định đảm bảo đáp ứng chuẩn dữ liệu của Bộ GD&ĐT

đã ban hành, bảo mật, an toàn thông tin và đáp ứng các yêu cầu cơ bản về Học bạ số như nêu tại mục 1.1.

2. Tạo lập, quản lý, sử dụng và chỉnh sửa Học bạ số

2.1. Tạo lập Học bạ số

- Học bạ số được tạo lập từ Cơ sở dữ liệu (CSDL) của phần mềm quản lý trường học, đảm bảo cấu trúc gói tin theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT, có ký số của người đứng đầu cơ sở giáo dục (CSGD) để xác thực giao dịch điện tử và sẵn sàng kết nối báo cáo dữ liệu học bạ về CSDL ngành giáo dục của Bộ GD&ĐT phục vụ quản lý và khai thác sử dụng rộng rãi.

- Trước ngày 30/6 hằng năm, các CSGD báo cáo Học bạ số (*chốt dữ liệu học bạ*) của tất cả học sinh đã được xác nhận hoàn thành chương trình lớp học về CSDL học bạ do Sở GD&ĐT quản lý.

- Đối với những học sinh lớp 1 đến lớp 4 chưa được xác nhận hoàn thành chương trình lớp học tại thời điểm 30/6 và cần được đánh giá bổ sung để xét hoàn thành chương trình lớp học, sẽ được báo cáo Học bạ số (*chốt dữ liệu học bạ*) về CSDL học bạ của Sở trước ngày 15/8 hằng năm.

- Các Học bạ số có hiệu lực sử dụng (*khi đó không thể sửa, thay đổi được nội dung của Học bạ số*) kể từ thời điểm chốt dữ liệu học bạ.

- CSDL học bạ do Sở GD&ĐT quản lý là CSDL gốc về quản lý học bạ. CSDL về học bạ cho phép tiếp nhận học bạ từ các nhà trường, cho phép nhà trường thu hồi hoặc báo cáo thay thế học bạ số trong thời hạn (chưa chốt dữ liệu học bạ).

- Trước ngày 10/7 hằng năm (*đối với học sinh đã được xác nhận hoàn thành chương trình lớp học*) và trước ngày 25/8 (*đối với học sinh chưa được xác nhận hoàn thành chương trình lớp học*), Sở GD&ĐT báo cáo toàn bộ dữ liệu về học bạ thuộc phạm vi quản lý về Bộ GD&ĐT (*qua CSDL ngành giáo dục*) để sử dụng cho công tác quản lý nhà nước của Bộ và phục vụ tra cứu trên Cổng tra cứu học bạ.

2.2. Quản lý Học bạ số

- Việc tạo lập, phát hành học bạ số: do CSGD (*nơi học sinh học tập*) chịu trách nhiệm thực hiện theo quy định của Bộ GD&ĐT.

- Phòng GD&ĐT quản lý Học bạ số theo phạm vi và thẩm quyền.

- Sở GD&ĐT xây dựng CSDL học bạ của địa phương.

- Bộ GD&ĐT xây dựng và quản lý Cổng tra cứu học bạ phục vụ truy cập, tra cứu học bạ toàn quốc. Thông tin về kết quả tra cứu học bạ trên Cổng tra cứu học bạ có giá trị pháp lý.

- CSGD chịu trách nhiệm thực hiện tạo lập, phát hành và quản lý Học bạ số đối với từng học sinh học tập tại CSGD. Khi học sinh chuyển trường, thực

hiện chuyển giao quyền quản lý Học bạ số đảm bảo thủ tục chuyển trường theo quy định.

2.3. Sử dụng Học bạ số

a) Sử dụng bản giấy của Học bạ số

- Học bạ số có thể được chuyển đổi sang bản giấy, có nội dung và thể thức in như mẫu học bạ do Bộ GD&ĐT quy định.

- Khi cần, nơi sử dụng học bạ có thể tra cứu (*theo mã tra cứu được cung cấp*) trên Cổng tra cứu học bạ để xác thực nội dung thông tin của học bạ trên giấy.

b) Sử dụng Học bạ số trên môi trường số

- Trên môi trường số, khi có yêu cầu về học bạ, người dùng có thể dùng bản mềm học bạ (xuất ra khi tra cứu trên Cổng tra cứu học bạ) để sử dụng.

- Khi cần, nơi sử dụng có thể tra cứu (*theo mã tra cứu được cung cấp*) trên Cổng tra cứu học bạ (*hoặc ứng dụng VneID khi được tích hợp*) để xác thực nội dung thông tin của học bạ.

- Các thủ tục hành chính và dịch vụ trong nội bộ ngành giáo dục thực hiện kết nối và chia sẻ nội dung học bạ trên môi trường số (*không khai báo hay nhập lại thông tin học bạ*).

c) Tra cứu Học bạ số

- Bộ GD&ĐT thiết lập Cổng tra cứu học bạ cho phép tổ chức, cá nhân có quyền được tra cứu thông tin học bạ theo quy định của pháp luật. Việc tra cứu phải đảm bảo biện pháp bảo mật, an toàn thông tin cá nhân. Ngoài ra, đề xuất Bộ Công an cho phép tích hợp lõi truy cập Học bạ số trên ứng dụng VNeID.

- Thông tin về kết quả tra cứu hiển thị trên Cổng tra cứu học bạ phải đầy đủ theo quy định, thông tin này có giá trị pháp lý để xác thực.

d) Thực hiện các thủ tục hành chính

Các phần mềm, ứng dụng, các dịch vụ công trực tuyến trong ngành Giáo dục phải bảo đảm các chức năng thực hiện các thủ tục hành chính sử dụng hoặc liên quan đến thông tin Học bạ số trong các CSGD.

2.4 Chỉnh sửa thông tin Học bạ số

- Học bạ số chỉ được sửa chữa nếu có sai sót trước ngày chốt thông tin học bạ quy định tại mục 2.1.

- Thẩm quyền sửa chữa và chịu trách nhiệm về thông tin học bạ thuộc về nhà trường nơi phát hành học bạ.

3. Tổ chức thực hiện

3.1. Trách nhiệm của Phòng Giáo dục và Đào tạo

- Triển khai học bạ số trên địa bàn theo hướng dẫn của Sở GD&ĐT.

- Thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước của Phòng GD&ĐT về Học bạ số.

3.2. Trách nhiệm của cơ sở giáo dục

- Tổ chức triển khai Học bạ số trong phạm vi nhà trường (*tạo lập, quản lý, sử dụng*) theo quy định.
 - Nâng cấp phần mềm quản lý trường học đáp ứng các yêu cầu về triển khai Học bạ số.
-

Phụ lục 2

**Danh sách các trường có cấp Tiểu học
tham gia thi điểm Học bạ số cấp tiểu học năm học 2023 - 2024**

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-PGDĐT ngày /5/2024 của Phòng GD&ĐT Vân Hồ)

1. Trường TH&THCS Chiềng Khoa.
 2. Trường TH&THCS Chiềng Yên.
 3. Trường TH&THCS Chiềng Xuân.
 4. Trường TH&THCS Suối Bàng.
 5. Trường TH&THCS Song Khủa.
 6. Trường TH&THCS Tô Múa.
 7. Trường Tiểu học Vân Hồ.
-